

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh tế học

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Quốc Hội

2. Ngày tháng năm sinh: 02/04/1975 ; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): P908, nhà E3B, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): P1404, nhà A1, Trường Đại học kinh tế quốc dân, 207 đường Giải Phóng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: 02432005806; Điện thoại di động: 0912999272; E-mail: hoilq@neu.edu.vn.

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 10/1996 đến 2/2003: Giảng viên Bộ môn Lịch sử kinh tế, Trường Đại học kinh tế quốc dân.

Từ 3/2003 đến 12/2006: Nghiên cứu sinh, Trường Đại học tổng hợp Adelaide, Úc.

Từ 1/2007 đến 2/2009: Giảng viên, Bộ môn Lịch sử kinh tế, Khoa Kinh tế học, Trường Đại học kinh tế quốc dân.

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN
Từ 1/2008 đến 5/2008: Thực tập sinh sau tiến sỹ theo chương trình học bổng Endeavour tại Trường Đại học tổng hợp Adelaide, Úc.

Từ 3/2009 đến 12/2013: Giảng viên chính, Phó Tổng biên tập, Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Từ 1/2010 đến 6/2010: Trao đổi học giả theo chương trình học bổng Fulbright tại Trường Đại học Johns Hopkins, Mỹ.

Từ 1/2014 đến 2/2017: Giảng viên chính, Tổng biên tập, Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Từ 3/2017 đến nay: Giảng viên cao cấp, Tổng biên tập, Tạp chí Kinh tế và Phát triển, Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Chức vụ hiện nay: Tổng biên tập; Chức vụ cao nhất đã qua: Tổng biên tập.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

Địa chỉ cơ quan: 207 đường Giải Phóng, thành phố Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 0243628280

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 31 tháng 8 năm 1996, ngành: Kinh doanh thương mại, chuyên ngành: Kinh doanh thương mại

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 6 tháng 9 năm 2001, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Lịch sử kinh tế

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Việt Nam.

- Được cấp bằng TS ngày 15 tháng 12 năm 2006, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế học.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học tổng hợp Adelaide, Úc

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ..., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 10 tháng 11 năm 2011, ngành: Kinh tế

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

- Đầu tư trực tiếp nước ngoài: Liên kết và lan tỏa công nghệ/năng suất giữa khu vực FDI và khu vực doanh nghiệp nội địa; Tác động của FDI đến biến động kinh tế vĩ mô.

- Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế, giảm nghèo và bất bình đẳng thu nhập.

- Phát triển tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 08 NCS (hướng dẫn chính 05 NCS) đã bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành 18 đề tài NCKH, trong đó: Chủ nhiệm 02 đề tài NCKH cấp quốc gia (Nafosted), 05 đề tài NCKH cấp Bộ và tương đương, 01 đề tài cấp NCKH cơ sở; Tham gia 02 đề tài NCKH cấp nhà nước, 04 cấp đề tài NCKH Bộ và tương đương, 04 đề tài NCKH cấp cơ sở.

- Đã công bố (số lượng): 68 bài báo KH, trong đó 12 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng): 02 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: 19, trong đó 19 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 01

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo (2013, 2016)

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông (2019)

Chiến sĩ thi đua cấp Bộ (2014)

Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế quốc dân về thành tích xuất sắc trong nghiên cứu khoa học (2011, 2019)

Giải thưởng sách Việt Nam (Giải Đồng sách hay năm 2016)

Giấy chứng nhận về thành tích hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải Ba cuộc thi “Tài năng khoa học trẻ Việt Nam năm 2012” của Bộ Giáo dục và đào tạo.

Giấy chứng nhận về thành tích hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải Nhì cuộc thi “Sinh viên nghiên cứu khoa học năm 2017” của Bộ Giáo dục và đào tạo.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN
B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Hai mươi tư năm qua, kể từ khi trở thành giảng viên của Trường Đại học Kinh tế quốc dân, bản thân tôi luôn giữ vững lập trường, tư tưởng, phẩm chất chính trị của người Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam và chấp hành tốt các đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước. Tôi luôn tự rèn luyện tu dưỡng đạo đức, phẩm chất và đạt tiêu chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của người giảng viên theo qui định của Nhà nước.

Về giảng dạy, tôi đã tham gia giảng dạy cho sinh viên ở bậc đại học và cho học viên cao học ở bậc sau đại học ở Trường Đại học Kinh tế quốc dân và một số trường đại học khác ở Việt Nam. Trong giảng dạy, với lòng say mê, tâm huyết với nghề nghiệp và tinh thần hết lòng vì người học, tôi luôn chú trọng cập nhật kiến thức, đổi mới phương pháp giảng dạy, quan tâm tới nhu cầu, tôn trọng nhân cách, danh dự của người học, đảm bảo công bằng giữa những người học. Vì thế tôi luôn được sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh tôn trọng, quý mến và đánh giá cao. Đối với việc hướng dẫn học viên cao học làm luận văn thạc sĩ và hướng dẫn nghiên cứu sinh làm luận án tiến sĩ, tôi luôn động viên và giúp đỡ học viên và nghiên cứu sinh hoàn thành luận văn, luận án với chất lượng cao nhất và đúng hạn.

Về nghiên cứu khoa học, tôi có niềm say mê nghiên cứu khoa học và đã luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của một giảng viên. Tôi đã chủ trì và tham gia 18 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp; công bố 68 bài báo khoa học trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước; chủ biên và tham gia viết 19 cuốn giáo trình, sách chuyên khảo, tham khảo để phục vụ cho giảng dạy và đào tạo tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân và một số trường đại học khác ở Việt Nam. Tôi cũng tham gia tích cực các chương trình nghiên cứu tư vấn, hoạch định chính sách vĩ mô.

Tôi luôn quan tâm đến sự phát triển của ngành giáo dục và đào tạo và có đóng góp trong đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục đại học. Tôi không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức và năng lực giảng dạy, nghiên cứu và quản lý đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới của Đảng, Nhà nước, của ngành và của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên (*):

- Tổng số 20 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/ BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2014-2015	1	3	2			96	96/440/67,5
2	2015-2016	2	2	2		45	66	111/411/67,5
3	2016-2017	4		2		48	48	96/402/67,5

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

3 năm học cuối								
4	2017-2018	4		2	2	48	48	96/420/67,5
5	2018-2019	4		2		48	48	96/497/67,5
6	2019-2020	4		2		33	48	81/464/67,5

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Làm NCS và bảo vệ luận án TS tại nước Úc từ năm 2003 đến 2006.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh.

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Viện kế toán - kiểm toán, Khoa Kinh tế học, Trường Đại học Kinh tế quốc dân, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH /CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Chí Bình	x			x	2011-2014	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	QĐ số 1/QĐ-ĐHKTQD ngày 05/01/2015
2	Hoàng Thùy Yến	x			x	2009-2015	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	QĐ số 16/QĐ-ĐHKTQD ngày 22/05/2015
3	Sengsathit Vichitlasy	x			x	2012-2015	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	QĐ số 1724/QĐ-ĐHKTQD ngày 28/08/2015
4	Chu Minh Hội	x		x		2013-2017	Viện nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương	QĐ số 983/QĐ-QLKTTW ngày 10/11/2017

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

5	Phạm Thu Hằng	x		x		2014-2019	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	QĐ số 2261/QĐ-ĐHKTQD ngày 08/08/2019
6	Trần Lan Hương	x		x		2016-2019	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	QĐ số 2413/QĐ-ĐHKTQD ngày 20/09/2019
7	Trịnh Quốc Tuy	x		x		2014-2019	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	QĐ số 251/QĐ-ĐHKTQD ngày 23/4/2020
8	Nguyễn Thị Hoài Thu	x		x		2016-2020	Trường Đại học Kinh tế quốc dân	QĐ số 510/QĐ-ĐHKTQD ngày 28/5/2020

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

Trước khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Chuyển đổi mô hình kinh tế ở Việt Nam - Thực trạng và kinh nghiệm	CK	Chính trị quốc gia, 2002	8	Tham gia	Phần thứ hai (45-147)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
2	Financing Vietnam's growth: Domestic and foreign sources of development	CK	Lao động và xã hội, 2009	8	Tham gia	Chapter 5 (151-164)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
3	Giáo trình Topica Kinh tế vĩ mô	GT	Giáo dục Việt Nam, 2009	2	Đồng tác giả	Bài 5 (132-151), Bài 6 (152-173)	Trường Đại học mở Hà Nội
4	Lan toả và hấp thụ công nghệ từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang doanh nghiệp Việt Nam - Thực trạng và giải pháp	CK	Thống kê, 2009	7	Đồng CB	Đồng chủ biên và viết chương 1 (7-65), chương 3 (132-149)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

5	Giáo trình Lịch sử kinh tế	GT	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2009	9	Tham gia	Chương III (78-110); Chương XII (343-377)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
6	Tác động của tăng trưởng kinh tế đến xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam	CK	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2010	3	CB	Chủ biên và viết chương 2 (58-137) và Chương 3 (138-162)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
7	Vượt qua bẫy thu nhập trung bình: Cơ hội và thách thức đối với Việt Nam	CK	Giao thông vận tải, 2010	9	Tham gia	Chương 2 (43-70)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
8	Giáo trình Kinh tế Việt Nam	GT	Đại học Kinh tế Quốc dân, 2010	14	Tham gia	Chương 4 (50-74); Chương 9 (205-246); Chương 13 (337-367)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân

Sau khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biện soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Kinh tế Việt Nam năm 2011 - Kiểm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô	CK	Đại học Kinh tế quốc dân, 2012	7	Tham gia	Phần thứ 2 (47-71)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
2	Sự phát triển của hợp tác xã và vai trò của hợp tác xã đối với an sinh xã hội	CK	Tri thức, 2012	5	Tham gia	Phần 7 (65-76)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
3	Một số vấn đề cơ bản về chính sách xã hội ở Việt Nam hiện nay	CK	Chính trị quốc gia - sự thật, 2013	14	Tham gia	Chương V (151-224); Chương IX (297-375)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
4	Kinh tế Việt Nam năm 2012: Ôn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tái cơ cấu kinh tế	CK	Đại học Kinh tế	8	Tham gia	Mục 2, Phần thứ 2 (54-78)	Trường Đại học

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

			quốc dân, 2013				Kinh tế quốc dân
5	Chính sách xã hội đối với di dân nông thôn – thành thị ở Việt nam hiện nay	CK	Chính trị quốc gia - sự thật, 2013	26	Tham gia	Phần 2, chương II (121-180)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
6	Hoàn thiện thể chế kinh tế cho phát triển công nghiệp hỗ trợ ô tô Việt Nam theo hướng bền vững	CK	Đại học Kinh tế quốc dân, 2015	3	Tham gia	Chương 2 (57-106)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
7	Đầu tư nước ngoài vào bất động sản và bất ổn kinh tế vĩ mô ở Việt Nam	CK	Khoa học xã hội, 2015	1	MM	Viết toàn bộ	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
8	Các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam	CK	Chính trị quốc gia sự thật, 2018	19	Tham gia	Mục 3, chương 1 (53-93)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
9	Hiệu quả hoạt động kinh tế vĩ mô ở Việt Nam	CK	Đại học Kinh tế quốc dân, 2019	2	Đồng tác giả	Chương 2 (21-36); Chương 3 (37-56); Chương 5 (101-117)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
10	Tác động của dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tới biến động kinh tế vĩ mô ở Việt Nam	CK	Đại học Kinh tế quốc dân, 2020	2	Đồng tác giả	Chương 2 (63-117); Chương 4 (168-205)	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
11	Giáo trình Kinh tế vĩ mô nâng cao	GT	Đại học Vinh, 2020	4	CB	Chủ biên và viết chương 2 (49-100), chương 3 (101-144) và chương 5 (177-228)	Trường Đại học Vinh

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS: 11

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

Trước khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/ TK/TV	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

1	Một số bài học kinh nghiệm bước đầu trong quá trình chuyển đổi mô hình kinh tế ở Việt Nam	TV	B2001.38.06, Cấp Bộ	2001-2002	Ngày 25/2/2002, Tốt
2	Giải pháp tăng cường lan toả và hấp thụ công nghệ từ doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài sang doanh nghiệp Việt Nam	TV	B2007.06.44, Cấp Bộ	2007-2009	Ngày 13/3/2009, Tốt
3	Tác động của tăng trưởng kinh tế đến xoá đói, giảm nghèo ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới	CN	B2008.06.75, Cấp Bộ	2008-2009	Ngày 18/12/2009, Tốt
4	Lý thuyết kích cầu và khả năng vận dụng ở Việt Nam	TV	B2009.06.107 Cấp Bộ	2009-2010	Ngày 26/5/2011, Tốt
5	Cân bằng dài hạn của quỹ lưu trữ Việt Nam: Dự báo bằng phương pháp ước lượng ngẫu nhiên	TK	B2009.06.122 Cấp Bộ	2009-2011	Ngày 29/8/2011, Tốt

Sau khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/ TK/TV	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
1	Tăng cường khả năng ứng dụng công trình nghiên cứu khoa học kinh tế của các trường đại học Việt Nam hiện nay	CN	B2010.06.168 Cấp Bộ	2010-2012	Ngày 2/8/2012, Tốt
2	Kinh tế Việt Nam 2011- Kiểm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô	TV	T.2011.01.TĐ Cấp cơ sở	2011-2012	Ngày 7/4/2012 Xuất sắc
3	Kinh tế Việt Nam 2012- Ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy tái cơ cấu kinh tế	TV	T.2012.01.TĐ Cấp cơ sở	2012-2013	Ngày 26/3/2013 Xuất sắc
4	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động của tạp chí khoa học kinh tế Việt Nam	TV	KTQD/V2015.38 Cấp cơ sở	2015-2016	Ngày 10/7/2016 Tốt

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

	theo tiêu chuẩn quốc tế (Các gợi ý cho Tạp chí Kinh tế & Phát triển)				
5	Đầu tư nước ngoài vào bất động sản và bất ổn kinh tế vĩ mô: Khung khố lý thuyết và ứng dụng vào thực tiễn ở Việt Nam	CN	II4.2-2011.13, Cấp quốc gia (Nafosted)	2012-2015	Ngày 22/7/2015, Đạt
6	Xây dựng hệ thống quản lý bản thảo và phản biện trực tuyến cho Tạp chí Kinh tế và Phát triển	CN	KTQD/V2016.06 NV Cấp cơ sở	2016-2017	Ngày 15/11/2017 Tốt
7	Các rào cản về thể chế kinh tế đối với phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam thời kỳ đổi mới và giải pháp khắc phục	TV	KX.01.03/16-20, Cấp nhà nước	2016-2018	Ngày 14/12/2018 Xuất sắc
8	Mô hình tăng trưởng hài hòa ở Việt Nam: Tiếp cận từ góc độ doanh nghiệp	TV	ĐTDLXH.08/15 Cấp nhà nước	2015-2018	Ngày 31/1/2018 Xuất sắc
9	Kinh nghiệm quốc tế về khắc phục các rào cản về thể chế để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và bài học cho Việt Nam	CN	Đề tài nhánh cấp nhà nước KX.01.03/16-20	2017-2018	Ngày 21/4/2018, Xuất sắc
10	Tiêu chuẩn công bố các công trình nghiên cứu khoa học của Trường Đại học kinh tế quốc dân trong bối cảnh xây dựng Trường thành trường đại học định hướng nghiên cứu	TV	KTQD/V2018.01 NV, Cấp cơ sở	2018-2019	Ngày 22/1/2019, Tốt
11	Xây dựng chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động kinh tế vĩ mô và ứng dụng vào các tỉnh, thành Việt Nam	CN	502.01-2015.19, Cấp quốc gia (Nafosted)	2017-2019	Ngày 3/8/2019, Đạt
12	Chính sách pháp luật về an sinh xã hội: Thực thi chính sách, pháp luật về an sinh xã hội; Khái niệm, bản chất, hình thức, yêu cầu (nguyên tắc), tác động hoạt động giám sát của cơ quan dân cử đối với việc thực thi chính sách pháp luật về an sinh xã hội	CN	Đề tài nhánh cấp nhà nước KX.01.24/16-20	2017-2018	Ngày 31/7/2018, Xuất sắc

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

13	Tác động của tín dụng đến bát bình đẳng thu nhập ở Việt Nam	CN	B2018.KHA.31 Cấp Bộ	2018-2020	Ngày 9/6/2020, Tốt
----	---	----	------------------------	-----------	-----------------------

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

Trước khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Tạp chí quốc tế								
1	Foreign Direct Investment and Wage Spillovers in Vietnam: Evidence from Firm Level Data	2	Tác giả chính	ASEAN Economic Bulletin/0217-4472		38	27, 2, 159-172	2010
2	Technology Spillovers from FDI in Vietnam: Horizontal or Vertical Spillovers?	2	Tác giả chính	Journal of the Asia Pacific Economy/1354-7860	ISI (SSCI), IF: 0,66	78	16, 2, 183-201	2011
Tạp chí trong nước								
3	Bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam: Thực trạng và giải pháp	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			Đặc san, 34-37	2008
4	Lạm phát và bùng nổ vốn ở Việt Nam – Nhận từ bài học khủng hoảng tiền tệ châu Á	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			128, 43-46	2008
5	Lan tỏa công nghệ từ đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam – ước lượng và kiểm định từ ngành công nghiệp chế biến	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			135, 16-19	2008

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

6	Đẩy mạnh xóa đói giảm nghèo tỉnh Bắc Giang: Thực trạng và giải pháp	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			146(II), 28-35	2008
7	The linkages between growth, poverty and inequality in Vietnam: An empirical analysis	1	Tác giả chính	Journal of Economics and Development//1859-0020			35, 7-15	2009
8	Tác động của tăng trưởng kinh tế và bất bình đẳng thu nhập đến xóa đói giảm nghèo ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			146, 28-32	2009
9	Tăng trưởng vì người nghèo ở Việt Nam: Thành tựu, thách thức và giải pháp	1	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển kinh tế/1859-1116			229, 2-6	2009
10	Chuyển giao công nghệ và tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			149, 33-37	2009
11	Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2009 và khuyến nghị chính sách cho năm 2010	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			150, 7-13	2009
12	Tác động của chính sách tiền tệ đến hoạt động của ngân hàng thương mại và doanh nghiệp Việt Nam và một số khuyến nghị	4	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển kinh tế/1859-1116			226, 23-27	2009
13	Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và bất bình đẳng thu nhập: Lý thuyết và thực tiễn ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế /0866-7489			1 (380), 14-21	2010
14	Sử dụng mô hình kinh tế lượng đánh giá tác động của bất bình đẳng thu nhập đến tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Phát triển kinh tế//1859-1116			234, 16-22	2010
15	Tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam - Thực trạng và khuyến nghị	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			152, 14-19	2010

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

16	Sử dụng mô hình kinh tế lượng đánh giá mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và xoá đói giảm nghèo	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế /0866-7489			6 (385), 32-38	2010
17	So sánh tăng trưởng kinh tế của Đông Á và Mỹ Latinh và bài học cho Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			155(II), 141-146	2010
18	Tổng quan kinh tế Việt Nam năm 2010 và khuyến nghị cho năm 2011	1	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế /0866-7489			1 (392), 10-17	2011
19	Kinh tế thế giới 2010 và triển vọng 2011	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			164, 3-9	2011
20	Thách thức và giải pháp cho vấn đề bất bình đẳng thu nhập ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Quản lý kinh tế /1859-039X			37, 25-36	2011
21	Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài vào bất động sản và khai thác tài nguyên ở Việt Nam và Lào	1	Tác giả chính	Tạp chí những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới /0868-2984			5(181), 51-60	2011
22	Đổi mới quản lý các đề tài nghiên cứu kinh tế theo hướng khuyến khích công bố kết quả trên tạp chí quốc tế	2		Tạp chí hoạt động khoa học /1859-039X			625, 20-31	2011
23	Mười sự kiện nổi bật của kinh tế Việt Nam năm 2011	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			174, 3-9	2011
	Hội thảo							
24	Tác động của biến động kinh tế vĩ mô đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ	1	Tác giả chính	Hội thảo khoa học quốc gia “Khó khăn, thách thức do biến động kinh tế vĩ mô và đề xuất của doanh nghiệp Việt Nam”			83-88	2008
25	Tác động của chính sách tiền tệ và suy giảm kinh tế đến khả năng tiếp cận vốn	2		Hội thảo khoa học quốc tế “Tài trợ vốn cho các doanh			4-33	2009

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam			nghiệp Việt Nam trong bối cảnh hậu lạm phát và suy giảm kinh tế”				
---	--	--	---	--	--	--	--

Sau khi được công nhận chức danh PGS:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
	Tạp chí quốc tế							
1	Financial sector development and income inequality in Vietnam: Evidence from provincial data	2	Tác giả chính	Journal of Southeast Asia Economies / 2339- 5095	ISI (ESCI), Scopus (Q3)		30, 3, 263-277	2013
2	Foreign direct investment into real estate and macroeconomic instability in Vietnam	1	Tác giả chính	Afro-Asian Journal of Finance and Accounting / 1751-6455	Scopus (Q3)		6, 3, 258-268	2016
3	Factor affecting disclosure levels of environmental accounting information: The case of Vietnam	4		Accounting and Finance Research / 1927-5986			6, 4, 255-264	2017
4	Behaviors in the market for safe vegetables under information asymmetry – Modeling approach	2	Tác giả chính	Eurasian Economic Review / 1309-422X	ISI (ESCI), Scopus (Q2)		8, 3, 381-392	2018
5	The impact of credit on income inequality in Vietnam	2	Tác giả chính	Journal of Asian Finance, Economics and Business / 2288- 4637	ISI (ESCI), Scopus (Q3)		7, 5, 111-118	2020
6	The impact of income inequality on economic growth in Vietnam: An empirical analysis	2	Tác giả chính	Asian Economic and Financial Review / 23052147	Scopus (Q3)		8, 3, 617-629	2019

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

7	Impacts of migration on poverty reduction in Vietnam: A household level study	2	Tác giả chính	Business and Economic Horizons / 1804-5006	ISI (ESCI)		15, 2, 261-275	2019
8	A novel model based on similarity measure and quality function deployment on interval neutrosophic sets for evaluation and selection market segments	4		Journal of Intelligent & Fuzzy Systems / 1064-1246	ISI (SCIE), IF: 1,637		38, 5203-5214	2020
9	Investigating Foreign Direct Investment Attractive Factors of Korean Direct Investment into Vietnam	5		Journal of Asian Finance, Economics and Business / 2288-4637	ISI (ESCI), Scopus (Q3)		7, 6, 117-125	2020
10	Policy credit and income inequality reduction in Vietnam: An empirical analysis	3	Tác giả chính	International Journal of Advanced and Applied Sciences / 2313-626X	ISI (ESCI)		7, 9, 68-74	2020
11	Impact of globalization on coal consumption in Vietnam: An empirical analysis	2	Tác giả chính	Journal of Asian Finance, Economics and Business / 2288-4637	ISI (ESCI), Scopus (Q3)		7, 6, 185-195	2020
12	Social support effect on health of older people in Vietnam: Evidence from a national aging survey	5		Ageing International/ 0163-5158	ISI (ESCI), Scopus (Q3)		online version DOI: 10.1007/s12126-020-09370-1	2020
	Tạp chí trong nước							
13	So sánh tăng trưởng kinh tế của Việt Nam và Lào: Một số khuyến nghị chính sách	1	Tác giả chính	Tạp chí những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới /0868-2984			2(190), 64-74	2012

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

14	Thu hút đầu tư trực tiếp của Hoa Kỳ tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		186(II), 29-36	2012
15	Sectoral composition of growth an poverty reduction in Vietnam	2		VNU Journal of Science, Economics and Business / 0866-8612		28, 2, 75-86	2012
16	Chính sách giáo dục vào đào tạo ở Việt Nam: Thực trạng và khuyến nghị	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		181, 70-76	2012
17	Tổng quan kinh tế thế giới 2011 và triển vọng 2012	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		176, 3-9	2012
18	Mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô ở Việt Nam: Thuận lợi, khó khăn và kiến nghị cho năm 2013 và các năm tiếp theo	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		188(II), 3-10	2013
19	Tác động của dòng vốn vào tới bất ổn kinh tế vĩ mô ở Việt Nam	2	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế /0866-7489		12(427), 3-12	2013
20	Đánh giá tình hình thực hiện tái cấu trúc hệ thống ngân hàng Việt Nam năm 2012 và triển vọng năm 2013	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		190, 7-14	2013
21	Đầu tư trực tiếp nước ngoài vào bất động sản và bất ổn kinh tế vĩ mô ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		194, 10-16	2013
22	Phát triển dịch vụ phi tín dụng của các ngân hàng thương mại nhà nước Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		192(II), 88-93	2013
23	Phát triển thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	5		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012		203, 2-8	2014

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

24	Nâng cao chất lượng Tạp chí Kinh tế và Phát triển theo hướng hội nhập quốc tế	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			209, 3-13	2014
25	Giảm nghèo trong bối cảnh biến đổi khí hậu ở Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			205, 2-11	2014
26	Tăng cường liên kết với các doanh nghiệp FDI ở Việt Nam	2	Tác giả chính	Tạp chí Ngân hàng / 0866-7462			6, 33-41	2015
27	Một số giải pháp cho đầu tư trực tiếp nước ngoài vào lĩnh vực bất động sản Việt Nam	3	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			215, 2-9	2015
28	Đo lường hiệu quả hoạt động kinh tế xã hội địa phương ở Việt Nam	3	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			233, 40-50	2016
29	Credit market depth and income inequality in Vietnam: A panel data analysis	2	Tác giả chính	Journal of Economics and Development / 1859 0020			18, 2, 5-18	2016
30	Xây dựng các cụm ngành công nghiệp trong các khu công nghệ cao	2		Tạp chí Nghiên cứu kinh tế /0866-7489			4(467), 90-97	2017
31	Các yếu tố ảnh hưởng đến xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang ASEAN trong bối cảnh tham gia AEC	3	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			242, 2-9	2017
32	Dỡ bỏ các rào cản về thế chế đối với phát triển kinh tế xã hội: Kinh nghiệm của một số nước châu Á và bài học cho Việt Nam.	1	Tác giả chính	Tạp chí những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới /0868-2984			8(256), 16-21	2017
33	Tác động của tăng trưởng kinh tế theo ngành đến giảm nghèo ở Việt Nam	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			240(II), 2-10	2017

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

34	Tác động của di cư trong nước đến giảm nghèo thông qua chuyển dịch cơ cấu lao động và thay đổi vốn nhân lực ở Việt Nam	2	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			258, 2-11	2018
35	Tác động của di cư và tiền gửi về từ di cư đến giảm nghèo ở Việt Nam: Nghiên cứu cấp hộ gia đình	2	Tác giả chính	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế /0866-7489			12(487), 3-12	2018
36	Giám sát thực thi các mục tiêu chính sách an sinh xã hội ở Việt Nam giai đoạn 2011-2018: Thực trạng và vấn đề	3		Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			267, 2-10	2019
37	Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam – Thực trạng và những vấn đề đặt ra	3	Tác giả chính	Tạp chí Kinh tế và Phát triển/1859-0012			263, 13-24	2019
38	Ban hành và tổ chức triển khai chính sách pháp luật về an sinh xã hội ở nước ta: Thực trạng và khuyến nghị.	3		Tạp chí Nghiên cứu kinh tế /0866-7489			3(502), 3-11	2020
	Hội thảo							
39	Hướng tới các mục tiêu và yêu cầu chung về luận văn thạc sĩ ở các cơ sở đào tạo kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh Việt Nam	2	Tác giả chính	Hội thảo khoa học quốc gia “Chuẩn chất lượng luận văn thạc sĩ – Luận án tiến sĩ”			141-154	2012
40	Việc làm và đói sống của người lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế ở Việt Nam	1	Tác giả chính	Hội thảo khoa học quốc tế “Social policy for rural-urban migration”			254-277	2012
41	Tăng cường liên kết với các doanh nghiệp FDI: Việt Nam nên học hỏi những gì?	3		Hội thảo khoa học quốc gia “Kinh tế Việt Nam năm 2015: Khai nguồn động lực tăng trưởng trong bối cảnh mới của hội			627-640	2015

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

				nhập" / 978-604-927-873-0			
42	Giải pháp khuyến khích nghiên cứu sinh công bố kết quả nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo tiến sĩ tại Trường Đại học kinh tế quốc dân	2	Tác giả chính	Hội thảo khoa học quốc gia “Đào tạo sau đại học trong điều kiện tự chủ và hội nhập quốc tế” / 978-604-946-329-7		323-332	2017
43	Determinants of technology transfer in Vietnam: An empirical analysis	2		Hội thảo khoa học quốc tế “Digital business in globalization era” / 978-604-65-4528-6		389-402	2019

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được công nhận PGS: 08.

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, số đăng ký 2016-52-281/KQNC	Cục thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và công nghệ	01/4/2016	Tác giả chính	6
2	Chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia, số đăng ký 2019-52-1012/KQNC	Cục thông tin khoa học và công nghệ quốc gia, Bộ Khoa học và công nghệ	26/9/2019	Tác giả chính	5

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS: 02.

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1	Giải thưởng sách Việt Nam (Giải Đồng sách hay năm 2016)	Hội xuất bản Việt Nam	Số 58-HXBVN Ngày 15/12/2016	01

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS: 01

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Tên chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học (bao gồm xây dựng, thiết kế chương trình mới và sửa đổi, bổ sung)	Trách nhiệm (chủ trì/tham gia)	Văn bản thẩm định để đưa vào sử dụng (văn bản, số, ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu chuyên đề phục vụ xây dựng Chiến lược 10 năm 2021-2030 và Kế hoạch 5 năm 2021-2025 (Chuyên đề số 40: Các giải pháp chủ yếu thực hiện mục tiêu Chiến lược 10 năm 2021-2030 và Kế hoạch 5 năm 2021-2025)	Tham gia với vai trò là Thư ký khoa học	Số 897/QĐ-TBT ngày 12/6/2020

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, để xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Để xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Để xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Để xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: ...

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Ban hành kèm theo Công văn số 78/HĐGSNN ngày 29/5/2020 của Chủ tịch HĐGSNN
Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:
- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

- + Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH
Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:
- + Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH
Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2020
NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Lê Quốc Hội